TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH BÌNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 02 – 5 – 2019
V/v tranh chấp về hôn nhân và gia đình ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BÌNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Hồng Biên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Trí

Bà Võ Thị Tuyết Trinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Bạch Phiến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 02 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 282/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2018 về việc "*Tranh chấp về hôn nhân và gia đình ly hôn, nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Võ Kim C, sinh năm 1993.

Địa chỉ cư trú: Ấp VT, xã TT, huyện TO, tỉnh VL.

- *Bi đơn:* Anh Hồ Văn C1, sinh năm 1994.

Địa chỉ cư trú: Ấp 4, xã TM, huyện TB, tỉnh ĐT.

Chị Võ Kim C có mặt tại phiên tòa; anh Hồ Văn C1 vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn chị Võ Kim C trình bày:

Về hôn nhân: Chị Võ Kim C và anh Hồ Văn C1 kết hôn năm 2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TT, huyện TO, tỉnh VL vào ngày 24/3/2017. Trong quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng hạnh phúc nhưng sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn. Vợ chồng ly thân từ năm 2016 đến nay, khoảng thời gian ly thân vợ chồng không hàn gắn tình cảm với nhau. Nguyên nhân là do anh Hồ Văn C1 thường xuyên uống rượu, không chăm lo làm ăn.

Nay chị Võ Kim C yêu cầu ly hôn với anh Hồ Văn C1.

Về con chung: Chị C và anh C1 có một con chung tên Hồ Ngọc Kim C2, sinh ngày 28/10/2016. Hiện nay, cháu C2 đang sống chung với anh C1. Sau khi ly hôn, chị C đồng ý để anh C1 tiếp tục nuôi dưỡng cháu C2, chị C không cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Hồ Văn C1 trình bày: Tòa án đã tống đạt hợp lệ các Văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Hồ Văn C1 nhưng đến nay anh C1 không có Văn bản ghi ý kiến gửi cho Tòa án.

Tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án gồm:

- Giấy chứng nhận kết hôn (Bản chính).

- Trích lục khai sinh của Hồ Ngọc Kim C2 (Bản sao).

- Đơn xác nhận nơi cư trú của người bị kiện (Bản chính).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Theo yêu cầu khởi kiện của chị Võ Kim C và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật đang tranh chấp là *"V/v tranh chấp về hôn nhân và gia đình ly hôn, nuôi con"* theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Hồ Văn C1 cư trú tại Ấp 4, xã TM, huyện TB, tỉnh ĐT nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Hồ Văn C1 được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh C1.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Võ Kim C yêu cầu ly hôn với anh Hồ Văn C1.

Xét thấy, trong quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, do anh Hồ Văn C1 thường xuyên uống rượu, không chăm lo làm ăn. Chị C và anh C1 sống ly thân từ đầu năm 2016 đến nay, khoảng thời gian sống ly thân vợ chồng không hàn gắn tình cảm với nhau. Điều này chứng minh, hôn nhân giữa chị C và anh C1 đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, chị Võ Kim C yêu cầu ly hôn với anh Hồ Văn C1 là có căn cứ chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Chị C đồng ý để anh C1 tiếp tục nuôi dưỡng cháu Hồ

Ngọc Kim C2, sinh ngày 28/10/2016, chị C không cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét thấy, hiện nay anh C1 đang chăm sóc, nuôi dưỡng cháu C2. Để tránh việc thay đổi trong cuộc sống của cháu C2 nên cần để cho anh C1 tiếp tục nuôi dưỡng cháu C2. Việc giao cháu C2 cho anh C1 nuôi dưỡng sẽ đảm bảo cho cháu phát triển toàn diện cả về vật chất và tinh thần. Mặc khác, chị C xác định không đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Do đó, tiếp tục giao cháu Hồ Ngọc Kim C2, sinh ngày 28/10/2016 cho anh C1 nuôi dưỡng là phù hợp.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Anh C1 không có Văn bản ghi ý kiến về nghĩa vụ cấp dưỡng và chị C cũng không tự nguyên cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh C1 không có Văn bản ghi ý kiến về tài sản chung và nợ chung; chị C cũng xác định là không có tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Chị C phải chịu án phí về hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 266 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Kim C.

- Về hôn nhân: Chị Võ Kim C được ly hôn với anh Hồ Văn C1.

- Về con chung: Giao cháu Hồ Ngọc Kim C2, sinh ngày 28/10/2016 cho anh Hồ Văn C1 nuôi dưỡng đến khi cháu C2 thành niên và có khả năng lao động, chị C không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị C và anh C1 được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Võ Kim C phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai số BH/2017/0004434 ngày 03/12/2018 của C cục Thi hành án

dân sự huyện Thanh Bình. Như vậy, chị C đã nộp xong tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Bình;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- CC THA DS huyện Thanh Bình;
- UBND xã TT, huyện TO, tỉnh VL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)
Võ Văn Hồng Biên